

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 85/2023/QĐCNHTTĐS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Riềng, ngày 20 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA
GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự ông Cao Phương N và ông Nguyễn Phan T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng đặt cọc của ông N

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 02 năm 2023 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Cao Phương N, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Chí N, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 01, khu phố 3, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

Theo văn bản ủy quyền ngày 16/8/2022

Người bị kiện: Ông Nguyễn Phan T, sinh năm 1966

Địa chỉ: Khu phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 02 năm 2023 cụ thể như sau:

Bên ông Cao Phương N yêu cầu bên ông Nguyễn Phan T trả lại số tiền đặt cọc mua đất **700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng)**, thời hạn trả là vào ngày **20/3/2023**.

Bên ông Nguyễn Phan T đồng ý trả lại số tiền đặt cọc mua đất **700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng)** cho bên ông Cao Phương N vào ngày **20/3/2023**.

Trường hợp đến hạn mà bên ông Nguyễn Phan T không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền trên thì bên ông N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành số tiền mà phía ông T đến hạn chưa trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- THADS huyện Phú Riềng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đỗ Duy Học